

Số: 13/2020/QĐST-DS

Quận Lê Chân, ngày 08 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2020

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL; địa chỉ: Số 40-42-44 P, phường T, thành phố R, tỉnh K. Đại diện hợp pháp: Ông Hoàng Văn H, trưởng phòng kinh doanh, Ngân hàng TMCP KL chi nhánh Hải Phòng là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 232/UQ-KLHP ngày 04/5/2020);

- Bị đơn: Ông Nguyễn Việt H và bà Đoàn Thị Mai L; cùng đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 05 đường C I (số cũ là 359 Trần Nguyên Hãn - Tổ 02) phường X, quận L, thành phố Hải Phòng;

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Đoàn Chiến T; địa chỉ: Tổ G 4, P, quận K, thành phố Hải Phòng;

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Quốc L địa chỉ: H, xã A, huyện L, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền nợ: Tính đến ngày 31/8/2020 anh Nguyễn Việt H và chị Đoàn Thị Mai L còn nợ Ngân hàng TMCP KL tổng số tiền là: 660.322.229đ (sáu trăm sáu mươi triệu, ba trăm hai mươi hai nghìn, hai trăm hai mươi chín đồng); Trong đó nợ gốc là 580.000.000đồng; nợ lãi trong hạn là: 71.135.871đồng; lãi quá hạn là:

5.671.530 đồng; phạt chậm trả lãi: 3.514.828 đồng theo hợp đồng tín dụng số 379/17/HĐTD/1400-2226 ngày 14/8/2017 .

Về phương thức thanh toán: Ngày 15/12/2020 anh H và chị L sẽ thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 80.000.000 đồng; tiền lãi và phí phát sinh tính đến ngày 31/8/2020 là 80.322.229 đồng và số tiền lãi, phí phát sinh từ sau ngày hòa giải (01/9/2020) cho đến 15/12/2020 theo thỏa thuận giữa các bên trong Hợp đồng tín dụng.

Kể từ ngày 16/12/2020, anh H và chị L tiếp tục trả dần gốc, lãi theo thỏa thuận giữa hai bên trong Hợp đồng tín dụng số 379/17/HĐTD/1400-2226 ngày 14/8/2017 vào ngày 15 hàng tháng với số tiền gốc là 5.000.000đ/tháng và tiền lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Anh H và chị L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với số tiền phải thi hành kể từ sau ngày hòa giải (01/9/2020) cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

Trường hợp anh H và chị L vi phạm bất kỳ cam kết trả nợ nào thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng 100m² đất và tài sản gắn liền với đất (căn nhà 05 tầng, mái bằng bê tông cốt thép) tại Lô số 1/N0-02, tờ bản đồ số 303592-8-(6) có địa chỉ tại Khu đô thị và nhà ở C, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 754177, vào sổ cấp giấy chứng nhận số H00328/BS do UBND quận K, thành phố Hải Phòng cấp ngày 03/12/2008 cho ông Nguyễn Việt H và bà Đoàn Thị Mai L được ký kết theo Hợp đồng đồng thế chấp số 101/17/HĐTC-BDS/1400-2226 ký ngày 14/8/2017 được công chứng ngày 14/8/2017 tại Văn Phòng Công chứng Đất Cảng và đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 14/8/2017 tại Văn phòng đăng ký đất đai Chi nhánh quận Kiến An.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trong trường hợp khi Hợp đồng thuê nhà (nhà thuê hiện đang là tài sản thế chấp tại Ngân hàng) giữa anh Thắng, anh Lâm với anh H, chị L chưa hết thời hạn mà tài sản phải phát mại để đảm bảo cho khoản vay của anh H và chị L tại Ngân hàng thì anh Lâm và anh Thắng sẽ có trách nhiệm bàn giao lại nhà thuê của anh H và chị L để đảm bảo việc thi hành án theo quy định của pháp luật. Nếu phát sinh tranh chấp về hợp đồng thuê nhà giữa anh Thắng, anh Lâm với anh H và chị L các bên sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

Về án phí: Anh H và chị L nộp cả 15.206.445đ (mười lăm triệu, hai trăm L sáu nghìn, bốn trăm bốn mươi lăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 14.344.547đ (mười bốn triệu, ba trăm bốn mươi bốn nghìn, năm trăm bốn mươi bảy đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân theo Biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0013951 ngày 08 tháng 5 năm 2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hải Yến